

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 29-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Minh Ngọc và ông Quàng Văn Mãng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Thiều - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò Văn L**, sinh ngày 17/3/1988, tại IO, ML, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu PT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn H, sinh năm 1962 và con bà Lò Thị Đ, sinh năm 1974; Có vợ là Tòng Thị X, sinh năm 1988 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn P**, sinh ngày 10/8/1992, tại IO, ML, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu PT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo:

Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn L, (đã chết) và con bà Lò Thị Ó, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/10/2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L: Ông Lương Ngọc C, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn P: Ông Đàm Mạnh H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tòng Thị X, sinh năm 1988. Địa chỉ: Tiểu khu PT, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 07/10/2023 tổ công tác Công an xã NP phát hiện, bắt quả tang Lò Văn L và Lò Văn P đang có hành vi cất giấu trái phép 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine. Lò Văn L và Lò Văn P khai nhận mua về để sử dụng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu, biển kiểm soát 26L1-005.27, số khung 362318, số máy 1662378.

- 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000798 mang tên Tòng Thị X thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La.

- 01 giấy phép lái xe số 140072006068 mang tên Lò Văn L, sinh ngày 17/3/1988 trú tại thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Ngày 07/10/2023 Công an huyện ML, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML, giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ khi bắt quả tang. Kết quả: cục bột màu trắng đựng trong gói nilon màu hồng có khối lượng 1,07 gam, lấy 0,10 gam làm mẫu giám định ký hiệu PL1, còn lại 0,97 gam ký hiệu PL1A nhập kho vật

chứng. Cùng ngày, Công an tỉnh Sơn La ra quyết định trưng cầu giám định số 145.

Tại Kết luận giám định số 2428 ngày 12/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu gửi giám định PL1 là chất ma túy; loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,07 gam loại Heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Lò Văn L và Lò Văn P khai nhận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/10/2023 Lò Văn P đi bộ đến nhà Lò Văn L chơi, qua nói chuyện Lò Văn L rủ Lò Văn P lên xã NC, huyện ML đi mua ma túy về sử dụng, Lò Văn P đồng ý. Sau đó Lò Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 26L1-005.27 (xe của vợ bị cáo là Tòng Thị X) chở theo Lò Văn P đi mua ma túy. Khi đến khu vực bản LC, xã NC, huyện ML thì Lò Văn P bảo Lò Văn L dừng xe đưa tiền cho mình để đi mua ma túy, Lò Văn L đưa cho Lò Văn P 500.000 đồng (là tiền Lò Văn L trả nợ cho Lò Văn P), Lò Văn P cầm tiền đi bộ vào bản LC thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, tuổi, địa chỉ), Lò Văn P đã hỏi và mua được của người đàn ông này một gói ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Lò Văn P quay lại chỗ Lò Văn L đứng đợi và nói với Lò Văn L về việc đã mua được ma túy, sau đó Lò Văn P điều khiển xe chở Lò Văn L quay về, khi đến bản Ít, xã NP, huyện ML thì bị Công an xã NP phát hiện, Lò Văn P đã ném gói ma túy vừa mua được xuống đường, tổ công tác Công an xã NP đã yêu cầu Lò Văn P nhặt lại gói ma túy và lập biên bản bắt quả tang.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Lò Văn P là người đã bán Heroine cho Lò Văn P vào ngày 07/10/2023. Lò Văn P không biết tên, tuổi, địa chỉ, việc mua bán không ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Lò Văn P Cơ quan điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ khác nên không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu, biển kiểm soát 26L1-005.27, số khung 362318, số máy 1662378 là tài sản của chị Tòng Thị X, việc bị cáo Lò Văn L sử dụng xe để đi mua ma túy chị không biết, chị đề nghị được trả lại chiếc xe.

Tại Bản cáo trạng số 117/CT-VKSML ngày 22/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố các bị cáo Lò Văn P, Lò Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lò Văn P, Lò Văn L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lò Văn P, Lò Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt Lò Văn P từ 26 tháng đến 30 tháng tù giam.

Xử phạt Lò Văn L từ 24 tháng đến 28 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 túi nilon màu trắng ký hiệu PL1A = 0,97 gam).

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu, biển kiểm soát 26L1-005.27, số khung 362318, số máy 1662378, không kiểm tra máy móc bên trong, xe có một bên gương trái loại gương thời trang, không có gương bên phải, xe có chìa khóa, yên xe đã bị rách nhiều vị trí, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000798 mang tên Tòng Thị X thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Trả cho bị cáo Lò Văn L 01 giấy phép lái xe số 140072006068 mang tên Lò Văn L, sinh ngày 17/3/1988 trú tại thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L, Lò Văn P khẳng định các bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2

Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì các bị cáo là người dân tộc ít người, cư trú ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, vì các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn và đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn P thừa nhận: Ngày 07/10/2023 Lò Văn L, Lò Văn P đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,07 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã NP, huyện ML phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lò Văn P, Lò Văn L đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi cất giấu, cất giữ trái phép 1,07 gam Heroine của các bị cáo được thực hiện với lỗi cố

ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo Lò Văn L là người khởi xướng việc tìm mua ma túy về sử dụng, cung cấp phương tiện để đi mua ma túy nên bị cáo Lò Văn L giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Lò Văn P đã đồng ý với bị cáo Lò Văn L về việc đi mua ma túy về sử dụng, cung cấp tiền, trực tiếp đi tìm mua ma túy và cất giữ ma túy nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo, áp dụng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo, các bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, các bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với các bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Lò Văn P, cơ quan chức năng không có cơ sở chứng minh, xử lý.

[7] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng, PL1A = 0,97 gam). Là vật bị cáo dùng thực hiện tội phạm, thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu, biển kiểm soát 26L1-005.27, số khung 362318, số máy 1662378, không kiểm tra máy móc bên trong, xe có một bên gương trái loại gương thời trang, không có gương bên phải, xe có chìa khóa, yên xe đã bị rách nhiều vị trí, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000798 mang tên Tòng Thị X thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Là tài sản hợp pháp của chị Tòng Thị X, cần trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Thị X.

01 giấy phép lái xe số 140072006068 mang tên Lò Văn L, sinh ngày 17/3/1988 trú tại thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La. Là tài sản hợp pháp của bị cáo Lò Văn L, cần trả lại bị cáo Lò Văn L

[8] Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố: các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L 28 (Hai mươi tám) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/10/2023).

- Xử phạt bị cáo Lò Văn P 26 (Hai mươi sáu) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/10/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (gồm 01 vỏ phong bì niêm phong đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu trắng ký hiệu PL1A = 0,97 gam).

Tuyên trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tòng Thị X 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu, biển kiểm soát 26L1-005.27, số khung 362318, số máy 1662378, không kiểm tra máy móc bên trong, xe có một bên gương trái loại gương thời trang, không có gương bên phải, xe có chìa khóa, yên xe đã bị rách nhiều vị trí, xe cũ đã qua sử dụng; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000798 mang tên Tòng Thị X thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La;

Tuyên trả lại bị cáo Lò Văn L 01 giấy phép lái xe số 140072006068 mang tên Lò Văn L, sinh ngày 17/3/1988 trú tại thị trấn IO, huyện ML, tỉnh Sơn La.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Lò Văn L, Lò Văn P phải nộp mỗi bị cáo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 29/12/2023.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (2);
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

